



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 578
Chủ nhật
Ngày 27 - 1 - 2019

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

8 nội dung giao kết hợp tác kinh tế giữa tỉnh Thái Bình và thành phố Hải Phòng



Lễ ký kết hợp tác giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình.

Ảnh: THÀNH TÂM

Sáng ngày 26/1, tại Hải Phòng, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thái Bình và Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hải Phòng tổ chức hội nghị hợp tác kinh tế giữa hai địa phương. Dự và chủ trì hội nghị về phía tỉnh Thái Bình có các đồng chí: Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh cùng đại diện lãnh đạo một số sở, ngành. Về phía thành phố Hải Phòng có các đồng chí: Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; Nguyễn Thị Nghĩa, Phó Bí thư thường trực Thành ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội thành phố; Nguyễn Văn Tùng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy cùng đại biểu một số sở, ngành.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Lê Văn Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Hải Phòng chúc tỉnh Thái Bình tiếp tục đạt được nhiều thành tựu trên con đường xây dựng và phát triển; chúc sự hợp tác giữa hai địa phương ngày càng bền chặt, khời sắc, hỗ trợ nhau cùng phát triển trên các lĩnh vực. Đồng chí Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Hải Phòng giới thiệu những tiềm năng, thế mạnh về tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương và khẳng định: Hải Phòng là thành phố trực thuộc trung ương với hệ thống giao thông quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hai hành lang - một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc và là cửa chính ra biển của Thủ đô Hà Nội và các tỉnh phía Bắc. Trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2020, Hải Phòng được xác định là một cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế động lực phía Bắc; một trọng điểm phát triển

kinh tế biển; một trong những trung tâm công nghiệp, thương mại lớn của cả nước và là trung tâm dịch vụ, du lịch, thủy sản, giáo dục và y tế của vùng duyên hải Bắc Bộ.

Với lợi thế của hai địa phương giáp ranh, có sự tương đồng về lịch sử, tiềm năng, lợi thế, mối quan hệ dân cư và kế thừa những kết quả hợp tác trước đây, đồng chí Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Hải Phòng mong muốn cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, các doanh nghiệp và nhân dân hai địa phương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhau; quan tâm theo dõi, hỗ trợ để những nội dung trong chương trình hợp tác giữa Hải Phòng và Thái Bình được triển khai đúng kế hoạch, mang lại hiệu quả thiết thực cho cả hai địa phương. Hội nghị giao kết hợp tác phát triển kinh tế giữa thành phố Hải Phòng và tỉnh Thái Bình chính là bước cụ thể hóa nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thay mặt Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thái Bình, đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh bày tỏ vui mừng trước sự đón tiếp nồng hậu của lãnh đạo thành phố Hải Phòng và chúc mừng những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội thành phố đạt được trong năm 2018. Đồng chí cũng thông tin những nét cơ bản về tiềm năng, thế mạnh và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm qua, trong đó nhấn mạnh: 3 năm liên tục (2016 - 2018) Thái Bình đạt mức tăng trưởng kinh tế hai con số và là 1 trong 3 tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực đồng bằng sông Hồng. Thái Bình luôn là địa chỉ hấp dẫn, tin cậy đối với các nhà đầu tư. Cấp ủy, chính quyền tỉnh luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đặc

biệt là đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng rút gọn quy trình, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn tỉnh nói chung, khu kinh tế Thái Bình nói riêng... Theo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, hai địa phương có nhiều cơ hội hợp tác trên các lĩnh vực như: kết nối hệ thống các loại hình giao thông (đường bộ, đường thủy, đường không); cung ứng nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; xuất khẩu, nhập khẩu qua cảng biển; hợp tác trong thu hút đầu tư và đào tạo, thu hút lao động. Ngoài ra, không chỉ hợp tác về kinh tế, hai địa phương còn có nhiều cơ hội hợp tác ở các lĩnh vực khác.

Tại hội nghị, lãnh đạo hai địa phương đã nhất trí thông qua và ký biên bản ghi nhớ giao kết hợp tác kinh tế giữa tỉnh Thái Bình và thành phố Hải Phòng với 8 nội dung cơ bản: hợp tác thúc đẩy phát triển hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy kết nối hai địa phương với các tỉnh trong vùng; hợp tác phát triển kinh tế biển; hợp tác thúc đẩy phát triển lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới; hợp tác nâng cao hiệu quả công tác thu thuế, thu hút đầu tư; kết nối phát triển du lịch và giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, quảng bá hình ảnh giữa hai địa phương... Trước mắt, hai bên nhất trí phương án xây dựng một số cây cầu kết nối các địa phương, phấn đấu hoàn thành trong năm 2020 và hợp tác trong lĩnh vực chế biến sản phẩm nông nghiệp.

UBND tỉnh Thái Bình và UBND thành phố Hải Phòng cam kết sẽ tổ chức triển khai, đánh giá đầy đủ các nội dung của biên bản ghi nhớ hợp tác, thành lập tổ công tác thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc thực hiện. Căn cứ tình hình triển khai các nội dung hợp tác, lãnh đạo hai địa phương sẽ quyết định việc tổ chức hội nghị đánh giá các hoạt động hợp tác vào thời điểm thích hợp.

TẮT ĐẠT

Cây cũ cách làm mới



Trang 3

TỤC THỜ THỔ CÔNG và TẾT TÁO QUÂN



Trang 4+5

THẠCH BIA LINH ỨNG



Trang 6

PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG



Trang 7

Phía sau thành công CỦA CHƯƠNG TRÌNH “Trái tim nhân ái”

■ NGUYỄN ANH PHƯƠNG

Chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II năm 2018 do Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Báo Thái Bình, Hội Doanh nhân nữ tỉnh phối hợp tổ chức được truyền hình trực tiếp trên truyền hình internet của Báo Thái Bình điện tử. Thành công của chương trình đã đánh dấu bước chuyển mình, nâng tầm Báo Thái Bình hướng đến tòa soạn hội tụ trong xu thế báo chí hiện đại.



Phòng sản xuất chương trình truyền hình trực tiếp “Trái tim nhân ái” lần thứ II của Báo Thái Bình.

Tối ngày 29/11/2018, tại Trung tâm hội nghị tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Báo Thái Bình, Hội Doanh nhân nữ tỉnh phối hợp tổ chức chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II năm 2018. Chương trình được truyền hình trực tiếp trên truyền hình internet của Báo Thái Bình (<https://baothaibinh.com.vn>), trên sóng

của Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình và chuyển tiếp trên truyền hình cáp Thái Bình.

Chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II năm 2018 đã nhận được sự ủng hộ của nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân, nhà hảo tâm với số tiền gần 4 tỷ đồng (gồm cả hiện vật quy ra tiền). Sự thành công của chương trình

được nhân đôi bởi đây là lần đầu tiên Báo Thái Bình tổ chức truyền hình trực tiếp trên truyền hình internet của Báo Thái Bình điện tử.

Để có được thành công đó, Ban Biên tập đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo các phòng chuyên môn, huy động 100% cán bộ, phóng viên, công nhân viên vào cuộc từ trước đó hơn 1 tháng. Các biên tập viên, phóng viên,

kỹ thuật viên đã dành gần 1 tháng để dựng kịch bản, ghi hình, dựng 4 video clip, 1 trailer, các video clip cho các tiết mục văn nghệ và các hình xen; lựa chọn âm thanh, nhạc, bản chữ... phục vụ cho hơn 90 phút truyền hình trực tiếp. Các khâu tổ chức, hậu cần, phục vụ đều được lên phương án chi tiết, khoa học. Báo Thái Bình đã tích cực phối hợp với VNPT Thái Bình, Điện lực Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, truyền hình cáp Thái Bình bảo đảm các điều kiện để chương trình phát sóng trực tiếp thành công.

Trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn về trang thiết bị kỹ thuật, nhân sự, đặc biệt là chưa có kinh nghiệm về làm chương trình truyền hình trực tiếp, Phòng Bảo điện tử và các phòng chuyên môn nghiệp vụ đã có những giải pháp khắc phục khó khăn tìm ra cách làm hiệu quả cao.

Với các đài truyền hình, để làm chương trình truyền hình trực tiếp, điều kiện đầu tiên là phải có xe làm chương trình truyền hình lưu động (xe màu); trong khi để thuê được xe màu, một số đài truyền hình đã đưa ra những điều kiện khó có thể đáp ứng. Trước khó khăn đó, Báo Thái Bình phối hợp với Công ty CTC, Mediatech đã có sáng kiến sử dụng các trang thiết bị sẵn có tại trường quay, tháo dỡ và lắp đặt tại ngay khu vực sự kiện thay thế cho xe màu. Để thực hiện điều đó, cả chục nhân sự được huy động để lắp đặt, thử nghiệm hàng tấn trang thiết bị, hàng nghìn mét cáp quang trong suốt 3 ngày...

Qua chương trình, những người làm báo Báo Thái Bình đã có được những kinh nghiệm quý báu để sẵn sàng những bước đi sáng tạo hơn trong tương lai. Thành công của chương trình đánh dấu bước phát triển đáng tự hào của Báo Thái Bình nói riêng và báo chí Thái Bình nói chung, hứa hẹn hướng đi mới của báo chí trong giai đoạn cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.



Ông Phạm Văn Liên, Giám đốc HTX SXKD DVNN Quỳnh Hải cho biết: Người dân Quỳnh Hải có kinh nghiệm sản xuất rau từ những năm 90 của thế kỷ trước với trên 30 loại rau khác nhau, trong đó có một số rau gia vị như cần tây, tỏi tây, mùi, thì là... được sản xuất quanh năm với sản lượng lớn. Bên cạnh đó, các hộ dân còn sản xuất một số giống cây màu gồm cà chua, bắp cải, su hào, xà lách... Ngoài việc nhanh nhậy, tích cực áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, người dân Quỳnh Hải đã có ý thức trong canh tác, dần thay đổi những thói quen cũ, vệ sinh đồng ruộng thường xuyên, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật đúng quy trình, đúng nguyên tắc. Nông dân nâng cao nhận thức về cây trồng an toàn, ý thức được trách nhiệm với cộng đồng, với chính cuộc sống của mình, có trách nhiệm về sản phẩm mà mình làm ra. Năm 2018, Quỳnh Hải là một trong hai HTX trên địa bàn tỉnh được tham gia dự án “Tăng cường độ tin cậy trong lĩnh vực sản xuất cây trồng an toàn tại khu vực miền Bắc” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Cơ quan Hợp tác và phát triển Nhật Bản (JICA) hỗ trợ với quy mô 2ha trong vùng 8ha đã được Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất, kinh doanh sản phẩm. Dự án tổ chức tập huấn các hoạt động cải thiện biện pháp thâm canh nhằm sản xuất ra các sản phẩm an toàn. Trong quá trình sản xuất, nông dân thực hiện ghi chép nhật ký đồng ruộng, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng”. Chất lượng của sản phẩm được kiểm soát thông qua hoạt động kiểm tra, lấy mẫu sản phẩm phân tích dư lượng định kỳ. Dự án cũng hỗ trợ nhà khum, khay, giá thể để sản xuất cây giống; hướng dẫn nông dân kỹ thuật ủ

Cây cũ cách làm mới

■ LƯU NGÂN

Xã Quỳnh Hải (Quỳnh Phụ) được xem là vựa rau của tỉnh với diện tích trên 200ha, hệ số sử dụng đất đạt từ 4 - 5 vụ/năm, mỗi năm cung cấp ra thị trường gần 1.000 tấn rau các loại. Những năm gần đây, người dân Quỳnh Hải bắt đầu tiếp cận với phương thức canh tác mới, tạo ra sản phẩm an toàn nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, dần xây dựng chuỗi liên kết giữa sản xuất, tiêu thụ.



Cây giống được gieo bằng khay có chứa giá thể, bảo đảm tỷ lệ nảy mầm cao.

phân hữu cơ từ cám, trấu; trang bị biển quảng cáo, tem nhãn, bao bì, thùng đựng vỏ thuốc bảo vệ thực vật... đồng thời tổ chức tập huấn nhằm nâng cao năng lực marketing, kết nối trực tiếp với người mua.

Qua thực tế các hộ tham gia dự án cho thấy, các loại cây trồng trong mô hình sinh trưởng, phát triển tốt, thu hoạch được giá cao. Trong quá trình sản xuất, các hộ nông dân giám sát nhau, hướng dẫn bổ sung kỹ thuật trong quá trình triển khai thực hiện. Hàng tháng có buổi trao đổi, đánh giá, nhận xét của các hộ nông dân do cán bộ quản lý HTX tổ chức. Ngoài ra, cán bộ kỹ thuật thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất của các hộ nông dân thông qua quá trình chăm sóc, phòng, trừ các đối tượng dịch hại, từ đó đúc rút kinh nghiệm.

Ông Liên cho biết thêm: Tuy mới triển khai trong thời gian ngắn song thông qua dự án, nông dân Quỳnh Hải đã tiếp thu nhiều kỹ thuật sản xuất tiên tiến như cách gieo rau giống trên khay, làm phân hữu cơ sinh học bón rau để giảm việc dùng đạm urê, khống chế hàm lượng nitrat dưới ngưỡng cho phép. Không phun thuốc bảo vệ thực vật tràn lan, sử dụng thuốc sinh học có thời gian cách ly bảo đảm, không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục cho phép, thực hiện “4 đúng” trong phun thuốc. Bao bì thuốc bảo vệ thực vật được nông dân thu gom vào hệ thống bể chứa chuyên dụng, góp phần hạn chế ảnh hưởng tới môi trường.

Rau xanh là thực phẩm không thể thiếu trong mỗi bữa ăn hàng ngày. Sản xuất và cung ứng rau an toàn đang là vấn đề được các cấp, ngành và cộng đồng quan tâm. Hy vọng rằng sự chuyển dịch từ vùng sản xuất rau lớn nhất của tỉnh sẽ không chỉ dừng lại ở diện tích 2ha như quy mô của dự án.

Tỷ phú hoa, cây cảnh

■ THU HIỀN

Từ nhỏ, anh Nguyễn Đức Thảo, thôn Quán Thôn, xã Hồng Việt (Đông Hưng) đã say mê với nghề ươm trồng hoa, cây cảnh. Lớn lên, anh không ngại lấm lem với đất để duy trì, phát triển nghề làm đẹp cho đời, làm giàu cho bản thân, gia đình.

Dẫn chúng tôi đi thăm khu chuyển đổi trồng hoa, cây cảnh của gia đình, anh Thảo say sưa giới thiệu về các giống hoa, cây cảnh mà anh đã đầu tư ươm trồng tại vườn. Trên mảnh vườn rộng 1,3 mẫu có hàng vạn cây hoa đồng tiền, hồng cổ Sa Pa, Văn Khôi và hồng ngoại, cây hoàng mã bạch tử, quất, vạn tuế, hải đường đang đua nhau khoe sắc thắm. Anh Thảo còn xây dựng 3 nhà khung với diện tích 1.000m² để trồng những loại hoa có giá trị kinh tế cao như cát tường, mai vàng cung ứng cho thị trường tết Nguyên đán Kỷ Hợi. Anh Thảo cho biết: Trước nhu cầu chơi hoa hồng các loại và trúc quân tử của khách hàng, năm nay tôi tăng diện tích ươm trồng hoa hồng lên gấp 3 lần năm ngoái, đưa cây trúc quân tử vào trồng trên diện tích 1 sào. Trồng trúc quân tử tự nhân được giống, ít công chăm sóc, cây dễ sống nên thu lãi cao khoảng 60 triệu đồng/sào. Anh Thảo cũng mạnh dạn đầu tư hệ thống tưới nước tự động cho cả khu vườn vừa giảm công lao động vừa điều tiết được độ ẩm cho hoa, cây cảnh; đầu tư máy làm đất, ô tô tải để phục vụ việc sản xuất, kinh doanh của gia đình.

Khi mới bắt tay vào nghề, anh Thảo



Anh Nguyễn Đức Thảo (Hồng Việt, Đông Hưng) chăm sóc hoa đồng tiền trong vườn nhà.

chỉ dám trồng cây đào và cây quất theo hình thức quảng canh, mỗi năm chỉ thu được một lần, kinh nghiệm chưa nhiều nên chỉ lấy công làm lãi. Sau vài năm chịu khó tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình đã thành công, tìm hiểu qua sách, báo, anh Thảo đã mạnh

dạn mua và thuê lại ruộng cấy lúa kém hiệu quả của người dân quanh khu vực ruộng của gia đình để quy hoạch trồng hoa, cây cảnh theo hình thức thâm canh. Anh chuyển từ trồng đào, quất sang trồng các loại cây hoa ngắn ngày chất lượng cao, cho giá trị kinh tế lớn.

Một năm anh quay vòng trồng 3 lứa hoa, cây cảnh trên mảnh vườn của gia đình. Nói về kinh nghiệm của mình, anh Thảo chia sẻ: Trồng hoa, cây cảnh rất vất vả, muốn thành công phải chú trọng từ khâu chọn giống, cải tạo đất cho màu mỡ, diệt mầm bệnh, giữ đủ độ ẩm rồi mới trồng. Hàng ngày phải tưới nước, bón phân, tỉa cành... việc gì cũng phải tỉ mỉ nhưng quan trọng nhất là chọn thời điểm trồng và chăm như thế nào để có hoa nở đúng vào các ngày lễ, ngày tết mới bán được giá cao.

Chỉ mấy tháng cuối năm, anh Thảo đã bán được 16.000 cây hoa đồng tiền, trên 3.000 cây hồng phục vụ người dân mua về chơi tết. Không chỉ trồng hoa, cây cảnh trang trí, anh Thảo còn phối hợp cùng anh em của mình mua và cung ứng giống hoa đồng tiền từ Đà Lạt về cho các hộ trồng hoa của xã. Chỉ tính riêng năm 2018, 3 anh em anh Thảo đã cung ứng 3 tỷ đồng giống hoa đồng tiền cho cả xã. Năm qua, anh Thảo đã thu lãi gần 1 tỷ đồng từ việc trồng và cung ứng giống hoa, cây cảnh, giải quyết việc làm cho một số lao động địa phương. Ông Lương Huy Thực, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hồng Việt cho biết: Anh Nguyễn Đức Thảo là hộ tiên phong trong chuyển đổi và du nhập nhiều giống hoa, cây cảnh có giá trị kinh tế cao từ nơi khác về trồng phục vụ nhu cầu chơi hoa, cây cảnh dịp tết và trang trí nhà cửa, nơi làm việc, công sở... Nhiều năm liền anh Thảo đều là nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi của xã Hồng Việt.

Thời gian tới, anh Thảo sẽ tiếp tục mở rộng mô hình và trồng thêm nhiều loại hoa có giá trị khác để đáp ứng nhu cầu của thị trường và tăng thu nhập.

TỤC THỜ THỔ CÔNG và TẾT TÁO QUÂN

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Theo truyền thống của người Việt Nam thì trong mỗi gia đình dù giàu hay nghèo đều có tục thờ Thổ Công theo tâm thức “đất có Thổ Công, sông có Hà Bá”. Xưa nay, người ta vẫn tin rằng Thổ Công là vị thần coi sóc phần đất ở và che chở cho gia đình mình. Tục thờ Thổ Công gắn với tết Táo Quân vào ngày 23 tháng Chạp hàng năm với tâm niệm tiễn ông Táo lên chầu Trời.



Tục thờ Thổ Công - ông Táo mà dân gian vẫn gọi là thờ vua bếp được truyền tụng bằng một câu chuyện vừa éo le, vừa mang đậm tính nhân văn. Chuyện kể rằng:

Ngày xưa có hai vợ chồng nhà nọ vốn rất thương yêu nhau. Một lần vì có chuyện bất hòa với chồng nên người vợ bỏ nhà ra đi rồi lấy người chồng khác. Do siêng năng làm lụng nên cuộc sống của người vợ với người chồng mới có khá giả hơn. Người chồng cũ ở lại một mình buồn chán, bỏ bê công việc làm ăn đến mức tiêu tan cả gia sản phải đi ăn mày kiếm sống. Một hôm đi lang thang, vô tình anh ta vào xin ăn đúng nhà người vợ cũ. Chị ta thương cảm đang tìm cách gì để chu cấp thì chẳng may người chồng ở ngoài đồng về. Sợ chồng biết chuyện, người vợ

liên giấu vội người chồng vào đồng rạ. Nào có ngờ đâu, người chồng cũ đang ở ngoài đồng phải vội về nhà để đốt đồng rạ lấy tro than bón ruộng. Đồng rạ bốc cháy, người chồng cam chịu chết mà không ra. Người vợ đau lòng bèn nhảy luôn vào đồng lửa để cùng chết. Người chồng mới biết chuyện, thương tâm cũng nhảy luôn vào chết theo. Chuyện này đã thấu Trời. Thấy ba người giàu nghĩa, nặng tình mà cùng chết, Trời bèn phong cho họ làm vua bếp.

Tục xưa bếp đun bằng rơm rạ hoặc bằng củi, mỗi bếp thường nặn 3 hòn đất, đặt theo thế chân kiềng để đun nấu. Hòn giữa tượng trưng người vợ gọi là vua bà, hòn bên trái tượng trưng người chồng cũ là Thổ Công, hòn bên phải tượng trưng người chồng mới là Táo Quân.

Theo chức trách Trời giao cho ba vị thần bếp này là trông coi đất đai, nhà cửa, vườn tược, tài sản, ngăn giữ không cho tà ma xâm phạm đến nhà gia chủ và hàng năm cứ đến ngày 23 tháng Chạp phải về Trời báo cáo về công việc ở hạ giới.

Tin về truyền thuyết này nên thuở trước gia đình nào cũng lập ban thờ Thổ Công, nếu không đặt ban thờ riêng thì bát hương thờ Thổ Công đặt chung với ban thờ gia tiên nhưng thường được kê cao hơn một chút. Cũng chính vì tin là có thần bếp nên việc giữ gìn vệ sinh bếp núc thuở xưa thường rất chú trọng, coi đó là sự thiêng liêng. Người lớn thường nhắc trẻ trong nhà nếu để bếp bẩn hoặc đồ đun không sạch là có tội với thần bếp.

Vào những ngày tuần tiết, giỗ chạp khi khấn lễ gia tiên xong thường không thể

quên khấn Thổ Công: “Cung thỉnh bản gia Thổ Công đông trù tư mệnh Táo phủ thần quân đồng lại hiển hưởng”.

Ngày 23 tháng Chạp được gọi là ngày tết Táo Quân. Mọi gia đình đều phải chăm lo sắm sửa lễ cúng tiễn chân ông Táo về Trời. Trước khi bày lễ phải dọn dẹp, lau chùi ban thờ, vệ sinh nhà bếp, dùng nước ngũ vị vậy khắp cả bếp để tẩy uế. Trong bộ đồ mã cúng thần bếp thường có một mũ vua bà, hai mũ vua ông và con cá chép làm bằng giấy hoặc con cá chép sống để Táo Quân cưỡi về Trời.

Người xưa thường quan niệm là ông Táo bay về Trời vào tối 23 tháng Chạp và ở Thiên đình đến đêm trừ tịch vào lúc giao thừa mới trở về. Từ tối 23 tháng Chạp đến đêm giao thừa ông Táo vắng nhà nên ở trần gian mọi việc đều “bách

Mứt Tết... handmade

■ HỒNG NHUNG

Từ lâu, mứt trở thành một nét đẹp trong văn hóa ẩm thực, góp phần làm nên hương vị truyền thống trong những ngày tết cổ truyền của dân tộc. Hiện nay, trên thị trường trôi nổi nhiều sản phẩm mứt tết không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, vì thế nhiều bà nội trợ chọn loại mứt tết handmade - mứt tự làm để yên tâm đón tết.



Chị Đỗ Hà, phố Đốc Nhượng, thành phố Thái Bình chia sẻ: Mứt tết công nghiệp được bày bán khá nhiều, chủng loại cũng phong phú nhưng mình vẫn thích tự làm mứt tết, một phần thấy yên tâm về an toàn vệ sinh thực phẩm, phần khác thấy không khí tết trong gia đình vui tươi, ấm áp hơn. Mứt tết có nhiều loại nhưng mứt dừa dễ làm và cũng dễ mua nguyên liệu nhất. Theo chị Hà: Muốn có món mứt dừa ngon, trước hết là khâu chọn dừa phải chuẩn. Làm mứt nên chọn loại dừa bánh tẻ, không già cũng không non quá, như thế dừa sẽ có độ giòn mà không bị cứng. Gọt vỏ và bào thành những sợi dài mà mỏng vào chậu nước rửa nhiều lần cho bớt tinh dầu để món mứt được trắng và ngon hơn. Sau đó, cho nguyên liệu trộn với sữa đặc và đường trắng, để ngâm khoảng 1 ngày, đến khi nào sợi dừa có màu trong, thì cho lên sên khô là được.

Cùng công thức như làm mứt dừa

nhiều chị em biến tấu thành nhiều loại như: mứt cà rốt, mứt bí, mứt khoai lang, mứt gừng, mứt dưa, “sang chảnh” hơn là mứt kiwi, mứt chôm chôm hay độc đáo với mứt vỏ bưởi, mứt dưa hấu...

Có thể thấy công đoạn làm mứt cũng không quá khó nhưng đòi hỏi sự kiên nhẫn, tỉ mỉ và một chút khéo để làm được mẻ mứt thành công. Bởi chỉ cần chênh lệch một chút là màu sắc, hương vị của nó đã có sự khác biệt.

Ngoài tự làm mứt phục vụ gia đình, bất kể thị hiếu của người tiêu dùng, mấy năm trở lại đây, chị Hoàng Linh, phường Tiên Phong (thành phố Thái Bình) đã làm mứt với số lượng lớn để bán trong dịp tết. Nhận làm mứt các loại khác nhau theo nhu cầu khách hàng nhưng theo chia sẻ của chị Linh, đa phần khách hàng ưa chuộng mứt dừa bởi ngoài mứt dừa màu trắng truyền thống, còn có thể thêm vị và màu sắc bắt mắt khác như: màu vàng vị chanh leo, màu nâu vị cà





vô cấm kỵ”, mọi việc đều không kiêng kỵ gì, do vậy những trường hợp cưới xin, làm nhà gặp tuổi kim lâu đều có thể triển khai trong những ngày ông Táo đi vắng. Tục cúng giao thừa để kính cáo với gia tiên phủ hộ độ trì cho con cháu một năm mới tốt lành nhưng cũng có lễ riêng bày trước bát hương ông Công để đón ông về an vị.

Cũng lại vì quan niệm ông Táo vắng

nhà, không có ai coi giữ phần đất, nhà cửa, sợ ma quỷ vào nhà nên từ tối 23 tháng Chạp ở mỗi nhà đều dựng cây nêu, buộc cung tên vào để ngăn ma quỷ và dùng vôi bột rắc thành hình cung tên trước sân, buộc những cành gai trước ngõ để ngăn không cho ma quỷ vào nhà.

Bắt đầu từ tết Táo Quân, nhà nhà đều lo chuẩn bị mọi thứ để vui tết Nguyên đán theo hoàn cảnh của mỗi nhà.

phê, màu xanh vị lá nếp, màu cam vị cà rốt... là các loại nguyên liệu hoàn toàn tự nhiên. Ngoài ra, chị có thể gia giảm vị ngọt theo yêu cầu và sở thích ăn ngọt của từng người. “Giá bán của một cân mít dừa trắng khoảng 140.000 đồng/kg, mít dừa trộn các vị khoảng 150.000 đồng/kg” - chị Linh cho biết thêm.

Đến thời điểm hiện tại, hầu khắp các chợ đều có bán dừa quả và dừa tách miếng phục vụ nhu cầu làm mít. Chị Nga, một tiểu thương ở chợ Đê Thám (thành phố Thái Bình) cho hay: Do trào lưu tự làm mít tết gia tăng nên cửa hàng cũng nhập dừa bánh tẻ để phục vụ nhu cầu khách hàng. Hiện nay, giá dừa nguyên quả là 20.000 đồng/quả và dừa tách cùi sẵn là 25.000 đồng/quả. Giá dừa cũng dao động theo số lượng người mua,

tuy nhiên càng cận tết giá càng tăng cao, thậm chí tăng giá theo từng phiên chợ.

Khá công phu để có được mẻ mít tết thành công - đẹp về màu sắc, thơm ngon về hương vị và cũng không tiết kiệm là mấy so với mua mít tết công nghiệp nhưng không ít chị em nội trợ vẫn sẵn sàng đầu tư thời gian, công sức và tình cảm cho món ăn dân dã này.

Trong buổi gặp gỡ đầu năm mới, mời nhau miếng mít thơm, ngọt, bù thường thức cùng ấm trà nóng tạo nên không khí ấm áp của những người thân trong gia đình, thắt chặt tình bằng hữu, hương vị tết cũng thêm nồng nàn.



Qua cầu nhớ phà, đò

■ LÊ TRỌNG
Tự Tân, Vũ Thư

Thái Bình qua Nam Định, Phủ Lý đã có cầu Tân Đệ, nay có thêm cầu Thái Hà trên đường 39 vắt ngang sông Hồng, thông thương với Phủ Lý, Hà Nam thuận tiện, nhanh chóng.



Cầu Thái Hà vừa khánh thành trước thêm năm mới Kỷ Hợi 2019. Qua đại hà bằng cầu nhưng vẫn không quên một thời đi phà, đi đò dọc, đò ngang đầy gian nguy. Năm 1947 - 1949, Pháp chưa chiếm đóng Thái Bình, thủ phủ của quân khu ba và của tỉnh Thái Bình đặt ở vùng Đống Năm, Đông Quan (nay là huyện Đông Hưng); cán bộ, bộ đội và thương nhân từ Nam lên Bắc Thái Bình hoặc sang vùng tự do Hà Nam đều phải đi đò dọc bằng thuyền nan chèo tay vì không có đường bộ. Năm 1952, Đại đoàn 320 tiến vào giải phóng Thái Bình, đoàn quân đi chân đất phải vượt qua sông Hồng. Giữa đêm đen địch hậu, tối mịt mù, rét thấu xương da, trong vòng một tuần lễ giáp tết Nhâm Thìn 1952, nhân dân Nam Thư Trì, Vũ Tiên đã đón trọn vẹn mấy nghìn quân sang sông an toàn. Đầu tuần 300 thuyền nan và bè mảng rải ra mười bến, bí mật lẻ tẻ chở hết cánh quân thứ nhất; cuối tuần, vào đêm 29 tết ca nô, tàu chiến địch dâng ra ở địa phận Cổ Lễ; cánh quân thứ 2 chở súng hạng nặng bất ngờ bắn chìm 2 chiếc tuần hạm rồi xuống thuyền lớn của ban chuẩn bị chiến trường chờ sẵn sang sông cùng với tướng Văn Tiến Dũng và Bộ chỉ huy Đại đoàn. Địch bắn đại bác đuổi theo dọc đường hành quân vào nội địa; quân tướng vẫn an toàn tuyệt đối (Lịch sử Đảng bộ Thái Bình trang 588).

Đại đoàn quân tiến đến đâu, đồn bốt địch tan vỡ từng mảng, mở ra các vùng tự do liên hoàn. Nam, Bắc Thái Bình cán bộ, bộ đội đi lại giữa ban ngày. Địch đem đại quân do tên đại tướng Sa-Lăng trực tiếp chỉ huy càn quét Nam Thái Bình, lùng sục bộ đội chủ lực, lấy lại tinh thần cho binh lính, phục hồi một số chỗ hiểm yếu. Quân ta lại vượt sông, luôn sau lưng địch, nhằm chỗ sơ hở đánh địch toi bời. Trung đoàn 64 vượt sông Hồng sang Hưng Nhân đánh đồn Nhâm Lang, mở cống lấy nước vào đồng Bắc Thái Bình cho dân mở hội cấy chiêm. Những chi bộ thếp ven sông như xã Tiến Đức - Hưng Nhân (Hưng Hà) không những là điểm vượt sông lý tưởng của quân đội mà còn là trạm giao liên, trạm quân bưu chở bưu kiện và cán bộ ra vào.

Thời chống Mỹ, bến phà Tân Đệ, địch oanh tạc bất kể ngày đêm, rải bom bi, bom nổ chậm. Pháo phòng không săn máy bay đi đò không ngớt. Các đoàn xe quân sự phải đi đêm, ca nô giấu trong lạch ở bãi sông, có tín hiệu an toàn mới ra bến. Xe máy, xe đạp không chờ được bằng phà mà muốn sang sông phải đi đò ngang, ngày hoặc đêm phải đi dọc sông, có sẵn đò đón cũng đi được nhưng phải đi vòng vèo vất vả. Tuy nhiên, địch chỉ đủ sức đánh lên bến phà mà có khi máy bay bị bắn cháy vội vàng lao ra biển. Giặc Mỹ ngừng ném bom thì bến phà gặp lũ lụt. Mùa lũ năm 1971: nước sông lên đỉnh cao, tràn cả đê Tân Đệ và đê Quán Chuột bên Nam Định. Nước mênh mông, khắp nơi báo động cấp 3. Bến phà ngừng hoạt động. Thuyền nan của tư nhân chở đò ngang sang sông kéo dài 2km. Ô tô phải gửi lại trên đê chờ nước rút. Đây là trận lũ lịch sử trước khi Mỹ ném bom trở lại miền Bắc.

THẠCH BIA LINH ỨNG

■ QUANG VIỆN

Văn từ huyện Phụ Dục được xây dựng lại tại đình Đông Linh, xã An Bài (nay là tổ 1, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ) còn lưu giữ 4 tấm bia đá cổ, trong đó có tấm bia “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” để danh 27 đại khoa bảng của huyện Phụ Dục (nay là huyện Quỳnh Phụ). Đáng lưu ý có những đại khoa lưu danh tại đây mà không có tên trong đăng khoa lục của các triều đại phong kiến...



Bia đá Văn từ huyện Phụ Dục để danh.

Lưu lạc vốn là một phạm trù xã hội những tưởng chỉ xảy ra với số phận đời người, thế nhưng tấm bia đá lưu danh các bậc danh nho toàn huyện Phụ Dục (nay là huyện Quỳnh Phụ) lại mang số phận giống như thân phận đời người. Các bậc cao niên làng Đông Địa Linh (nay là tổ 1, thị trấn An Bài) còn nhớ vào năm 1973 vì lý do phục vụ công cuộc “kháng chiến, kiến quốc” một số người có chức sắc trong làng đã phá bỏ văn từ hàng huyện đặt tại làng để lấy gỗ, lấy gạch đem xây công trình phúc lợi. Tấm bia đá “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” có “tuổi thọ” mấy trăm năm cùng chung số phận nghiệt ngã đó. Bia được mang bán cho một làng ở huyện Vĩnh Bảo (thành phố Hải Phòng)...

Huyện Phụ Dục là tên gọi thời nhà Nguyễn. Trước đó, huyện có tên gọi là Đa Dục thời nhà Trần và đến thời nhà Lê đổi thành Phụ Phụng. Sự trở về của tấm bia “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” toàn huyện Phụ Dục được các bậc cao niên ở Đông Địa Linh kể lại giống như một giấc chiêm bao. Bia được bán cho một làng thuộc huyện Vĩnh Bảo (Hải Phòng) với mục đích của người mua là sẽ tẩy hết chữ nho và hoa văn cổ để lấy bia đá trơn khắc tên mới của làng. Nhưng không hiểu vì lý do gì mà cứ mỗi

lần mời thợ đá đục đẽo, khoét gọt hoa văn thì người thợ đục đá ấy lại ngã bệnh. Rút cục, bia đá cũng mới chỉ đục hết hoa văn vành ngoài của tấm bia. Theo các cụ ở Vĩnh Bảo kể lại thì tất thấy những người đục bia đều đã trút bỏ mọi ưu phiền ở cõi hồng trần mà về cùng tiên tổ. Thấy lạ, các cụ cao niên của làng này liền đem bia giấu xuống lòng ao. Đến năm 1997, làng này nạo vét ao hồ để xây dựng làng văn hóa, tấm bia được phát hiện và đưa lên bờ. Do ngâm dưới nước nên tấm bia vẫn giữ nguyên hiện trạng ban đầu, nghĩa là hai mặt chữ khắc vẫn còn khá nguyên vẹn. Bia được coi là “thạch linh” và bảo quản cẩn thận. Tình cờ một cụ cao niên ở làng Đông Địa Linh cũng vì duyên tiếc dấu ấn của làng mặc dù thời điểm đó cụ đã ngót 80 niên vẫn lặn lội đi khắp các làng quê dò tìm tấm bia đá. May thay, một cụ già ở Vĩnh Bảo biết chữ nho đã đọc được nội dung của tấm bia mách cho cụ già làng Đông Địa Linh biết nơi “nghỉ ngơi” của “cụ bia” đá cổ. Cụ già mừng quá về báo tin cho con cháu làng Đông Địa Linh biết và tìm cách chuộc lại. Nhưng khó khăn lại ập đến khi các cụ cao niên làng Đông Địa Linh cùng con cháu đến nơi “nghỉ ngơi” của “cụ bia” và ngỏ lời với các cụ trong làng

bên Vĩnh Bảo muốn chuộc lại “cụ bia” thì gặp phản ứng mãnh liệt của các cụ già ở làng này. Các cụ làng này phẩy tay, dè bủ rằng “Dân làng các cụ kém hiểu biết, lại “phịa” người. Tấm bia đá để danh các vị danh nho nổi tiếng toàn huyện Phụ Dục quý giá là vậy mà đem bán đi. May mà bia chưa bị đập ra nung vôi xây nhà hay lát đường giao thông. Chúng tôi đã cực nhọc gìn giữ tấm bia hơn hai chục năm qua, giờ các cụ chuộc về chắc gì đã giữ được. Chi bằng, các cụ gom góp tiền bạc mang sang đây cùng chúng tôi xây dựng một nhà bia để lưu truyền về sự linh ứng của tấm bia ngay quê hương chúng tôi”. Sau rất nhiều lần đi lại, thuyết phục cuối cùng các cụ ở Vĩnh Bảo cũng đồng ý để các cụ làng Đông Địa Linh “rước” bia đá “Tiên hiền” về làng. Lễ đón “cụ bia” được con cháu trong làng tổ chức long trọng như đón đại lão của làng đi xa lâu ngày. Bia được đón rước về đặt ngay gần trong văn từ xây mới, tuy không được như xưa nhưng cũng đã có chỗ ngăn mưa, đội nắng cho các “cụ bia”. Bây giờ, con cháu mới có dịp đọc lại những lời nhắn nhủ của tiên nhân: “Sở dĩ sơn xuyên anh dục hà hải tú chung, hào kiệt gian sinh văn chương đa xuất thời. Tiên hiền tài do phong thổ đạo tể Thánh chân tú khẩu

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Thanh, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Bia đá “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” đình Đông Linh là một văn tự Hán Nôm tiêu biểu có giá trị còn lưu lại được ở tỉnh ta. Do quá trình vận chuyển và lưu giữ khá tốt nên phần lớn chữ khắc trên tấm bia này còn khá nguyên vẹn, đọc tốt. Đây là sự ngợi ca truyền thống “Đứt thôi lại nối, thấp đà lại cao” trong truyền thống của làng khoa bảng. Văn bia cũng khẳng định công tích của các bậc danh nho trong huyện là lý do khắc bia để “Muôn đời còn thấy, mãi mãi không quên”. Việc tấm bia được tìm lại gợi mở cho cháu con hướng tìm đến những cứ liệu đáng tin cậy để có sự khẳng định khách quan, khoa học về một vùng quê hiếu học đồng thời cũng là tư liệu quý góp vào vốn di sản văn hóa phi vật thể tỉnh nhà.

Ông Vũ Khắc Nhu, nguyên Chủ nhiệm Bộ môn Kỹ thuật, Trường THPT Phụ Dục



Nghiên cứu bia “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” tại khu di tích đình Đông Linh, xã An Bài, nay là tổ 1, thị trấn An Bài dựng năm 1734 do tri phủ, Tam trường Ngụy Năng Xưởng trúc quán cổ phu soạn, giai thừa Trần Viết Xuân khắc, chúng tôi mới nhận ra công tích các bậc tiên hiền trong dòng họ Vũ chúng tôi. Ngoài ra còn được biết toàn huyện Phụ Dục có 27 vị đại khoa, 82 sinh đồ, trong đó tổng Tô Xuyên, huyện Phụ Phụng, thuộc Trấn Sơn Nam Hạ xưa, nay là xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ có 8 vị đại khoa, trong đó có 1 trạng nguyên. Có 30 sinh đồ được ghi danh, trong đó họ Vũ chúng tôi có 12 người, còn lại thuộc các họ khác như họ Phạm, họ Đào, họ Nguyễn, họ Đỗ, họ Trần và họ Lương. Khoa thi Thánh Nguyên nhị niên (1401), cụ Nguyễn Hữu Pháp người làng Tô Đàm (xã An Mỹ) đầu cập đệ tiến sĩ, được phong là Điều quan phụng sự bắc quốc (Trạng Diệu) kèm theo là câu chuyện quan ngôn Soi léo Rô ăn được để danh ở đây nhưng không có tên trong đăng khoa lục...

Dịch giả Hán Nôm Vũ Xuân Thương, tổ 1, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ



Ngoài giá trị về mặt Hán Nôm, bia đá “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” toàn huyện Phụ Dục giờ đây còn là câu chuyện về sự linh ứng. Nhân dân làng Đông Địa Linh cũ, nay là tổ 1, thị trấn An Bài vẫn truyền tụng rằng “Đức tối linh của các vị tiên hiền có tên tuổi được khắc trên bia đá đã giúp cho những người có lòng thành tìm đến”. Sự tiên đoán của một cụ già biết chữ Hán Nôm khi đi ngang qua chỗ đục bia ở Vĩnh Bảo đã đọc bia và khuyên mọi người là nên giữ lại tấm bia quý giá này biết đâu vận thế đổi thay khoảng đôi chục năm nữa nhân dân làng Nghìn (tên Nôm của là Đông Địa Linh) lại tìm đến để chuộc lại. Và sự linh ứng đó đã xảy ra...

cầm tâm, thiên nam phả tỷ, khôi khoa giáp đệ hoàng bản liên doanh kỳ di phong dư vận do tại dã, hồ tể trình viện tuần chi, nguyên do mã phú hàn thi, tái văn chương chi thắng mặc...”. Tạm dịch là: “Sở dĩ có hồn thiêng núi sông vơi vơi như vậy mới nảy sinh văn nhân hào kiệt. Các đấng Tiên hiền tài ba lỗi lạc là nhờ phong thổ, thấm nhuần đạo thánh chân, miệng như tơ lụa, tâm hồn như gấm thêu. Các bậc võ công, tam khôi khoa giáp kế nối nhau bằng vàng ghi danh. Đó cũng là vận may vận đẹp của non sông...”. Cuối bài văn bia, các bậc tiền nhân còn không quên dặn con cháu: “Bên tả của bia trừ ra một khoảng trống dành để ghi thêm họ tên các bậc hậu hiền. Đây là tấm bia làm rạng rỡ cho người trước và làm

vẽ vang cho cả người sau...”. Bia “Tiên hiền duệ hiệu bi ký” huyện Phụ Dục được làm từ đá xanh loại trung bình cao 1,6m, rộng 0,9m, trán bia cong hình bán nguyệt không chạm khắc. Toàn bia không có hoa văn trang trí. Bia dựng vào năm Long Đức thứ 3 (1734) triều vua Lê Thuần Tông niên đại chỉ ghi: “Hoàng Lê Long Đức vạn vạn niên chi tam mạnh thu cốc nhật”. Những người có công dựng và khắc bia được ghi là: Ngụy Năng Xưởng (soạn văn); Bùi Giai (chép) và Trần Viết Xuân (khắc). Văn bia khắc tên 27 nhà khoa bảng từ khoa thi Thái học sinh năm Canh Thìn niên hiệu Thánh Nguyên (1400) đời Hồ Quý Ly đến khoa thi Nhâm Thìn niên hiệu Cảnh Hưng 33 (1772) đời Lê Hiến Tông.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Quất vẫn vuốt vuốt tay áo, đầu hơi cúi xuống nghĩ câu mở đầu. Đám con trai nhìn Quất không chớp. Chợt cô ngừng lên:

- Chuyện tôi nghe ở hội nghị huyện đoàn. Tôi bắt đầu. Ở bên Nam có anh thanh niên, tuổi khoảng hai năm, hai sáu...

- Bằng tuổi anh Chuyển. - Có tiếng nói xen.

- Vâng, bằng ấy. Anh ta nghe nói giặc chỉ lùng bắt thanh niên, không bắt người già. Anh ta liền nghĩ cách làm cho mình già đi, để không may giặc có thòp được, chúng sẽ thả. Thấy mấy ông trung niên để râu trông già hẳn đi, anh ta liền bắt chước. Cũng may giới cho anh ta có bộ râu quai nón, không cạo ba tháng râu đâm ra tua tủa, thoáng trông cũng có vẻ già. Nhưng anh ta vẫn chưa dám ra công khai, vì soi gương thấy đôi má mình đầy phình phính; đôi mắt cố làm ra vẻ lơ đãng nhưng vẫn cứ tinh nhanh như mắt quạ, Anh ta có người yêu ở xã bên. Từ hôm giặc đóng đầu xã, cô không sang được, gặp ai quen chỉ nhún vai câu để anh ta biết là cô không bị giặc bắt.

- Chuyện nghe được đấy!
- Rồi sao nữa?
- ... Cô ấy vào du kích xã. Xông xáo ở bên trên, cô ấy nắm chắc được tình hình giặc. Còn anh ta cứ nằm rịt dưới hầm, chẳng hiểu mô tê gì cả, anh ta càng sợ. Bỗng có một đêm, bà mẹ anh ta mở cửa hầm, làm giả tiếng cóc ngiên răng báo anh ta lên. Trong gian buồng mà anh ta định cưới vợ về, anh ta thấy cô vợ chưa cưới đứng sững trước mặt, ngơ ngác nhìn anh ta như trẻ con vào chùa nhìn ông Đốc Cước. Anh ta phải nói nhanh để cô ta khỏi phát hoảng: "Anh... anh đây! Lương đây". Cô gái hỏi ra mới biết người yêu của mình sợ quá, vì không liên hệ với tập thể, không nắm được tình hình, đâm ra nghĩ quẩn, làm liều. Cô giúp anh ta bắt liên lạc với Đoàn và ra lệnh phải cạo ngay bộ râu cầu an ấy. Nếu không cạo thì cô ta sẽ cắt đứt...
- Anh ta có cạo không?
- Cạo ngay! Nhấn thìn thìn. - Quất trả lời gọn lỏn.
- Hi... hi! Chuyện râu cầu an, hay đấy.
- Rõ đẹp mắt cánh con giai! Nhì!
Mấy cô gái bình luận, trêu tức đám con trai. Một cậu đập ngay:
- Đùng có vợ đưa cả năm nhá!

Quất nói xong, ngồi yên một lúc rồi tìm trò đùa nghịch. Thấy tà áo The cộn lên, Quất thò tay lạnh vào sườn làm The giật nảy mình. The chộp cánh tay Quất bóp thật đau:

- Chừa chừa?
- Ái chao ôi! Chừa rồi!... Con ranh bóp sái khớp tay người ta!

Đám con trai bùng nước húp xụp xoạp, ngấm đám con gái nô đùa như xem văn công. Thấy Quất ôm tay kêu, Trù hích vào sườn Chuyển:

- Lên nắn khớp, sái rồi!
Chuyển mỉm cười quay đi. Ít lâu nay anh em thường vun Quất với Chuyển, một bí thư, một chấp hành. Nhà gần nhau, đi họp là "ói" gọi nhau. Tan họp cùng về một lúc, một đường...

Trong đám con gái làng Nguyễn, Quất được liệt vào hạng dễ coi "lưng ong, đuôi ếch, ngời lạch, tóc dài", có tay nào đã tá Quất như vậy. Nhà Quất khá giả vào bậc trung ở làng này. Mẹ mất sớm, dì ghê hắt hủi, Quất theo chị em họp hành, công tác cho quên tủi cực. Hội Tùy, bố Quất, không muốn cho Quất đua đòi chúng bạn, sợ Quất "hu thân". Độp một cái, Quất được

bầu vào chấp hành chi đoàn, lão mới đỡ người ra. Quất chẳng giống tính nết ai trong nhà. Đi họp đôi lúc nói ngang. Nô nghịch chả kém con trai. Có việc đấu tranh cả với bố. Hôm xưa, dân quân đào hào ven vườn nhà Quất, bố Quất sợ chạm rễ mấy cây cau, không cho đào. Quất lừa chiêu hôm ấy bố đi ăn giỗ, đưa dân quân đến đào thông đoạn hào qua vườn. Tối, hội Tùy về thì việc đã xong. Hai bố con quay ra cãi nhau. Hội Tùy bực bội:

- Nhà này bây giờ quyền tao hay quyền mày?

Quất đáo để, cãi lại:
- Quyền cả thầy, quyền cả con.

- A, cái con này láo! - hội Tùy đập tròn chén xuống chiếu.

- Mày ăn nói với bố mày thế à?

Quất thấy mình lỡ miệng, vội pha trò:
Sao thấy bảo bây giờ nam nữ bình quyền?

Mãi nghĩ về Quất, Chuyển quên trở lại công việc. Trù đập vào vai Chuyển:

- Làm đợt nữa chứ!
Chuyển giật mình áp ứng:
- Ờ... ờ... làm đợt nữa!

* * *

Tuyên bước chậm chậm trên mặt tòa thành đất của làng Nguyễn, từ cổng Đông vòng lại cầu Kênh, qua cổng Tây đến cổng Bắc. Tòa thành ngoằn ngoèo theo thế đất, thế sông ngòi, bao quanh ba thôn Đông Khê, Bắc Lạng, Nam Ninh.

Đặt chân lên mặt lũy nên nhẩn, Tuyên có cảm giác làng làng như cái hôm đặt chân vào gian nhà mới, gian nhà đầu tiên mà đời anh làm được. Cái lũy này, cái công trình để chống giặc này là của cả làng, là công sức của bao nhiêu người, già trẻ, gái trai và là nỗi lo, nỗi vui của Tuyên... không ngờ nó được xây dựng nên trong vòng chưa đầy một tháng. Cái hôm nhận nghị quyết của huyện, Tuyên lo không biết đến ngày nào mới làm được... Đất gò đồng ngoài đồng gánh vào bằng quang sáo. Đất dưới ngòi sâu, phải tát cạn nước, gạt bùn ra một bên, đào rồi chuyển tay lên từng hòn. Làm dưới nắng, dưới mưa, làm cả trong đêm trăng sáng, mới có được tòa thành đất dài bốn cây số này.

Tuyên đi bộ mất một giờ mới vòng quanh hết lũy đất. Bên ngoài lũy, một vòng giậu tre gai, tre hóa bao quanh. Có đoạn mới trồng. Những khóm tre, bụi tre được đánh cả gốc lẫn ngọn khiêng ra trồng cho kín. Nhiều đoạn giậu cũ, cao ngang mặt mới thấy ngọn, cây cáo chui không lọt. Dây mơ, dây bìm bìm nhằng nhịt đan chằng vào những khóm tre gai, đứng bên đây không nhìn rõ bên kia. Ngoài giậu tre là một luống ngòi sâu, mùa mưa lội tới cổ, rộng ba bốn sải chân... Thế là muốn vào làng, phải vượt qua ngòi sâu, qua giậu tre dích dắc trong làng bao kín lấy từng xóm. Người lạ không hỏi đường sẽ lạc. Bốn mươi chín cái cổng chia làng thành nhiều ngán. Cổng nào cũng có cánh vừng vàng... Bên trong, một mạng lưới hào giao thông vòng quanh chân lũy, tỏa nhánh vào các xóm. Hào lộ thiên và hào ngầm dưới đất, ngoằn ngoèo chữ chi, hàng chục cây số dài. Hồ cá nhân miệng vùm, hông phình, đào dọc đường làng, đường xóm, đào ở góc sân, đầu nhà... Chưa nói đến hầm tránh móc-chê đại bác làm ngay trong nhà và hầm bí mật của thanh niên, du kích... Bao nhiêu công sức đào khoét, khiêng gánh, đắp dựng, không có bàn tay cả làng thì không làm nổi... Lần đầu tiên Tuyên hiểu nghĩa câu "Toàn dân kháng chiến" của Bác Hồ.

(còn nữa)



Ảnh minh họa

HỘ THUẬN ĐỌC

Trong tuần, tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, thơ, truyện ngắn, tản văn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh gửi về, trong đó có các cộng tác viên tích cực như: Thích Nhuận Nguyễn (Ban Trị sự Hội Phật giáo tỉnh), Duy Tùng (Hội Nhà báo tỉnh), Nguyễn Công Liêm, Bích Hạnh (thành phố Thái Bình), Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương), Lê Trung (Đài TTTH Vũ Thư), Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà), Trần Hiền, Lê Chinh, Đỗ Hà (Đài TTTH Tiên Hải), Tiến Quang, Xuân An (Đài TTTH Đông Hưng), Thành Đô, Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Trương Tiết Cương, Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh), Nguyễn Bích Nhân (Phú Yên), Phan Thành Minh (Lâm Đồng), Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định), Trần Thương Tính (Kiên Giang), Lê Anh Phong (Thành phố Hồ Chí Minh)...

Trong bài "Nông thôn mới - diện mạo mới", cộng tác viên Duy Tùng phản ánh: Nông thôn mới đã làm thay đổi diện mạo tại nhiều vùng

quê. Người nghèo từng bước được hỗ trợ, cải thiện đời sống. Cơ sở vật chất trường lớp học được đầu tư theo hướng chuẩn hóa. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT cao. Chương trình nước sạch nông thôn đã hoàn thành việc phủ kín các địa phương trong tỉnh. Cộng tác viên Trúc Lành đưa tin "Nhiều hộ thu lãi 200 triệu đồng từ trồng hoa, cây cảnh": Thôn Đông Hàn, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà có 210 hộ thì có tới 160 hộ làm nghề trồng hoa, cây cảnh với đa dạng các loại: đào, mai, quất, hoa cẩm tú, hoa giấy, hoa hồng đến các loại cây phục vụ công sở như sấu, lộc vừng, tùng... Đã có thương hiệu từ lâu nên thương lái cứ đến tháng 11, tháng 12 âm lịch lại đổ về mua. Hoa, cây cảnh thôn Đông Hàn theo chân thương lái đi khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước. Năm nay thời tiết thuận lợi, cây cảnh đẹp, nhiều gia đình đã bán hết cây trong vườn.

Chủ đề quốc phòng, an ninh có

tin của cộng tác viên Vũ Đông "Kiến Xương bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho tân binh": Lớp bồi dưỡng dành cho 120 tân binh của 37 xã, thị trấn. Các học viên là thanh niên ưu tú trúng tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2019 sẽ được nghiên cứu, học tập các chuyên đề về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Cương lĩnh xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; một số nội dung cơ bản về Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; phần đầu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Cộng tác viên Tiến Quang có bài "Thanh niên Công giáo hăng hái lên đường nhập ngũ" viết về Nguyễn Văn Chung, một thanh niên Công giáo ở thôn Đông Thành, xã Hồng Giang, huyện Đông Hưng đang có tâm trạng hào hứng, chuẩn bị lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2019. Tốt nghiệp trung học phổ thông, Nguyễn Văn Chung không hề đắn đo khi lựa chọn thực hiện nghĩa vụ quân sự bởi hiểu được ý nghĩa lớn lao khi được khoác lên mình bộ quân phục, đứng trong hàng ngũ Quân đội nhân dân

Việt Nam và nhận thấy môi trường quân đội là môi trường kỷ luật, sẽ giúp bản thân rèn luyện, trưởng thành và có ý chí vươn lên trong cuộc sống. Chung tâm sự: Các linh mục răn dạy chúng tôi phải yêu quê hương, đất nước và có nghĩa vụ gia nhập quân đội để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

Ngoài các tin, bài, ảnh của các cộng tác viên gửi về tòa soạn đã được sử dụng, số còn lại vẫn đang được nghiên cứu, sử dụng cho các chuyên mục, chuyên trang khác. Đề nghị các đồng chí cộng tác viên chú ý khai thác các tin, bài về lĩnh vực kinh tế. Các đồng chí cộng tác viên và bạn đọc có tin, bài, ảnh gửi về tòa soạn lưu ý: tin, bài cần có ảnh minh họa gửi kèm (từ 3 - 5 ảnh) theo nội dung để tòa soạn tiện xác minh thông tin và sử dụng cho quá trình biên tập. Rất mong nhận được nhiều tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp qua địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!